| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 103/2024/HS-ST
Ngày: 26-6-2024

**NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Phụng.

2. Ông Nguyễn Thiện Lợi.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Mai Thị Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Tô Hồng Thái– Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố T, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2024/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Quang H**, sinh ngày 11/10/1978, tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: số nhà E, ngõ A, đường H, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Quang V và bà Phạm Thị M; Bị cáo có vợ là Đỗ Thị H1, có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: tháng 3/1999 tham gia nghĩa vụ quân sự, đến tháng 02/2001 xuất ngũ về địa phương sinh sống. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/4/2024 đến ngày 17/4/2024 chuyển tạm giam. Có mặt.

*- Người chứng kiến:*

1. Anh Dương Ngọc H2, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Số nhà A, tổ E, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Ông Lê Xuân T, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Số nhà A, ngõ F, đường B, tổ

A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11/4/2024 Nguyễn Quang H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiển soát 17B1 - 15278, màu đen từ nhà đến khu vực chợ Q, tổ A, phường Q, thành phố T gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày H đang đi tại ngõ A, đường H, tổ A, phường Q thành phố T thì bị tổ công tác của Công an thành phố T phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Dương Ngọc H2 và ông Lê Xuân T, H đã tự giác đưa từ lòng bàn tay trái của H ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là ma túy của H vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng gửi đi giám định. Kết quả giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1333 gam. Sau đó, tổ công tác đã đưa H cùng xe mô tô và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình để làm việc. Tại đây, kiểm tra người Huy thu giữ tại túi quần bên trái của H đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh; kiểm tra xe mô tô của H không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm các thủ tục khác theo quy định của pháp luật.

Bản kết luận giám định số 502/KL-KTHS, ngày 15/4/2024 của phòng K Công an tỉnh T kết luận: mẫu vật  quản lý của Nguyễn Quang H gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1333 gam *(Không phẩy một nghìn ba trăm ba mươi ba gam). Heroine. STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của người chứng kiến là anh Dương Ngọc H2 và ông Lê Xuân T đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKSTPTB ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Quang H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề

nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2024.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo không nói lời sau cùng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình lập ngày 11/4/2024 tại trụ sở Công an phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 502/KL-KTHS, ngày 15/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh T và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/4/2024, tại khu vực ngõ A, đường H, tổ A, phường Q thành phố T, tổ công tác của Công an thành phố T phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Quang H có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1333 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] *Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:... c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."* Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như vậy cáo trạng

truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[5] Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, có thời gian tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã thu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông tại khu vực chợ Q, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình nhưng không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiển soát 17B1 – 15278, màu đen là tài sản của vợ/chồng Nguyễn Quang H. Ngày 14/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả tài sản trên cho chị Đỗ Thị H1, sinh năm 1985, trú tại số nhà E, ngõ A, đường H, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (là vợ của Nguyễn Quang H), chị H1 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều

333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,0945 gam ma túy, loại Heroin (Heroine) được hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 502/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh T. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh.

*(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 29/5/2024).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/6/2024.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương**